

TT. Thanh Miện, ngày 09 tháng 4 năm 2021

DANH SÁCH CỬ TRI
BẦU CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA XV
VÀ BẦU CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CÁC CẤP NHIỆM KỲ 2021 - 2026

Khu vực bỏ phiếu số 01, khu An Lạc
thuộc thị trấn Thanh Miện, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Dân tộc	Nghề nghiệp	Nơi cư trú		Bầu cử ĐBQH	Bầu cử đại biểu HĐND			Ghi chú
							Thường trú	Tạm trú		Tỉnh	Huyện	Xã	
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7a)	(7b)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
1.	BÙI VĂN MIỄN	1974	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
2.	BÙI THỊ BỀN	1977		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
3.	BÙI VĂN AN	2002	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
4.	VŨ VĂN PHỐ	1969	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
5.	AN THỊ NHINH	1969		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
6.	VŨ THỊ THU	1991		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
7.	VŨ VĂN TRUNG	1998	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
8.	VŨ VĂN DŨNG	2000	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
9.	TRẦN THỊ THẨM	1955		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
10.	TRẦN VĂN SANG	1972	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
11.	HOÀNG THỊ XANH	1975		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
12.	TRẦN THỊ LIÊN	1998		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
13.	TRẦN VĂN GIỎI	1969	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
14.	PHẠM THỊ NỮ	1976		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
15.	TRẦN VĂN THẬT	1998	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
16.	TRẦN NHẬT QUANG	27/3/2003	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
17.	BÙI VĂN TRỰC	1945	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
18.	NGUYỄN THỊ SAU	1957		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
19.	BÙI THỊ HỆT	1934		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
20.	ĐẶNG ĐÌNH ĐOÀN	1969	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
21.	HOÀNG THỊ BẦY	1974		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
22.	BÙI ĐỨC THỰ	1956	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
23.	NGUYỄN THỊ XOÈ	1953		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
24.	BÙI ĐỨC THIÊN	1984	X		Kinh	Bác sỹ	Khu An Lạc		x	x	x	x	
25.	NGUYỄN THỊ HOÀI	1989		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
26.	HOÀNG VĂN QUÝNH	1940	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
27.	VŨ THỊ LƯỢT	1946		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
28.	VŨ HUY ĐÀI	1965	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
29.	HOÀNG THỊ SÁU	1971		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
30.	VŨ HUY ĐẠI	1995	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
31.	ĐẶNG ĐÌNH CHỦ	1943	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
32.	DOANH THỊ THÁI	1948		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
33.	HOÀNG VĂN ÁNH	1988	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
34.	BÙI THỊ NHÀN	1992		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
35.	BÙI XUÂN NON	1968	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
36.	TRẦN THỊ LAN	1975		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
37.	TRƯƠNG THỊ MỸ	1975		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
38.	DOANH THỊ ĐỖ	1960		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
39.	ĐẶNG ĐÌNH ĐỂ	1940	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
40.	MAI THỊ DỖI	1941		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Dân tộc	Nghề nghịệp	Nơi cư trú		Bầu cử ĐBQH	Bầu cử đại biểu HĐND			Ghi chú
							Thường trú	Tạm trú		Tỉnh	Huyện	Xã	
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7a)	(7b)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
41.	ĐẶNG ĐÌNH HOẠT	1976	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
42.	VŨ THỊ PHƯƠNG	1983		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
43.	ĐẶNG ĐÌNH HẠT	1973	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
44.	VŨ THỊ SÔNG	1975		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
45.	ĐẶNG ĐÌNH HOÀNG	1994	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
46.	ĐẶNG THỊ HƯƠNG	2000		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
47.	BÙI THỊ NHA	1929		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
48.	ĐẶNG ĐÌNH HUYNH	1968	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
49.	VŨ THỊ THỀM	1971		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
50.	ĐẶNG ĐÌNH HẢI	1995	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
51.	ĐẶNG ĐÌNH THẮNG	1998	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
52.	HOÀNG THỊ HIỀN	1997		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
53.	ĐẶNG THỊ DỤT	1937		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
54.	HOÀNG VĂN LŨNG	1974	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
55.	DƯƠNG THỊ PHƯỢNG	1983		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
56.	HOÀNG THỊ HẢI YẾN	2002		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
57.	TRẦN THỊ ĐÀM	1955		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
58.	ĐOÀN VĂN CHUYỀN	1991	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
59.	BÙI VĂN TRỊ	1973	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
60.	HOÀNG THỊ MY	1975		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
61.	BÙI DOÀN PHONG	2000	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
62.	HOÀNG VĂN SÔNG	1960	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
63.	TRẦN THỊ BÉ	1961		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
64.	HOÀNG VĂN HUYỀN	1991	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
65.	BÙI VĂN TRƯỢNG	1968	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
66.	BÙI THỊ THANH	1969		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
67.	BÙI VĨNH THỊNH	1994	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
68.	BÙI THỊ LÂM OANH	2000		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
69.	VŨ VĂN HIỆU	1966	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
70.	TRẦN THỊ NĂM	1968		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
71.	HOÀNG VĂN THÔNG	1962	X		Kinh	Cán bộ	Khu An Lạc		x	x	x	x	
72.	NGUYỄN THỊ SAN	1968		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
73.	HOÀNG TRUNG HUẤN	1990	X		Kinh	Cán bộ	Khu An Lạc		x	x	x	x	
74.	BÙI THỊ HOA	1993		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
75.	VŨ THỊ MƯỜI	1951		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
76.	NGUYỄN HỒNG HÀ	1987	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
77.	NGUYỄN THỊ DUNG	1988		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
78.	ĐẶNG ĐÌNH ĐIỀN	1971	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
79.	PHẠMT HỊ THUẬN	1972		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
80.	ĐẶNG ĐÌNH DUẤN	1991	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
81.	ĐẶNG ĐÌNH LINH	1998	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
82.	VŨ THỊ PHƯƠNG	1998		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
83.	HOÀNG VĂN ĐOÀN	1968	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
84.	PHẠMT HỊ THOA	1971		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
85.	ĐẶNG XUÂN ĐIỂM	1960	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
86.	PHAN THỊ LÀ	1966		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
87.	ĐẶNG ĐÌNH DIỆM	1990	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
88.	ĐẶNG ĐÌNH ĐIỆP	1993	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
89.	BÙI VĂN MẶN	1946	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Dân tộc	Nghề nghịệp	Nơi cư trú		Bầu cử ĐBQH	Bầu cử đại biểu HĐND			Ghi chú
							Thường trú	Tạm trú		Tỉnh	Huyện	Xã	
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7a)	(7b)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
90.	ĐẶNG THỊ KHÉO	1960		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
91.	BÙI THỊ BÍCH	1989		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
92.	BÙI THỊ NGHĨA	1941		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
93.	BÙI VĂN MINH	1984	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
94.	VŨ THỊ THU DUNG	1984		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
95.	PHÙNG THANH TÙNG	1988	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
96.	ĐẶNG THỊ LIÊN	1988		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
97.	BÙI ĐỨC LUYỆN	1956	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
98.	LƯU THỊ HUỆ	1956		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
99.	ĐẶNG ĐÌNH ĐÀO	1971	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
100.	TRẦN THỊ OANH	1974		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
101.	ĐẶNG ĐÌNH ĐỨC	1997	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
102.	BÙI ĐỨC MƯỜI	1942	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
103.	VŨ THỊ XUYẾN	1940		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
104.	ĐẶNG ĐÌNH VẬN	1981	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
105.	AN THỊ HUỆ	1985		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
106.	BÙI THỊ DUYÊN	1967		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
107.	ĐẶNG ĐÌNH KHẢI	1987	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
108.	ĐẶNG THỊ THU	1989		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
109.	BÙI ANH THƠ	1980	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
110.	TRẦN THỊ HUỆ	1988		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
111.	BÙI ĐỨC TIẾN	1983	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
112.	VŨ THỊ DINH	1987		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
113.	BÙI BÁ NAM	1960	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
114.	ĐẶNG THỊ HON	1960		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
115.	BÙI ĐỨC BẮC	1990	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
116.	LÊ THỊ QUỲNH	2000		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
117.	NGUYỄN VĂN LUYỆN	1949	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
118.	BÙI ĐỨC ĐỘ	1956	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
119.	HOÀNG THỊ DUYÊN	1960		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
120.	ĐẶNG ĐÌNH VÒNG	1957	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
121.	AN THỊ TIẾP	1959		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
122.	BÙI ĐỨC HUYỀNH	1965	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
123.	TRẦN THỊ SANH	1963		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
124.	NGUYỄN THỊ NGA	1983		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
125.	NGUYỄN THỊ PHƯỢNG	1956		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
126.	ĐẶNG ĐÌNH HANH	1980	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
127.	NGUYỄN THỊ YẾN	1988		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
128.	ĐẶNG ĐÌNH TÀI	1985	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
129.	BÙI THỊ XUYẾN	1986		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
130.	BÙI ĐỨC CẢNH	1983	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
131.	TRẦN THỊ HẰNG	1985		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
132.	ĐẶNG ĐÌNH TẠO	1975	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
133.	BÙI THỊ HƯƠNG	1979		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
134.	BÙI ĐỨC TRUNG	1985	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
135.	BÙI THỊ LỰA	1990		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
136.	VŨ THỊ THUÝ	1962		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
137.	ĐẶNG ĐÌNH ƯỚC	1934	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
138.	PHAN THỊ NHIÊN	1936		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Dân tộc	Nghề nghịệp	Nơi cư trú		Bầu cử ĐBQH	Bầu cử đại biểu HĐND			Ghi chú
							Thường trú	Tạm trú		Tỉnh	Huyện	Xã	
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7a)	(7b)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
139.	BÙI THỊ HƯƠNG	1986		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
140.	ĐẶNG ĐÌNH ĐOAN	1972	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
141.	HOÀNG THỊ NHIỆM	1976		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
142.	ĐẶNG ĐÌNH DUY	1997	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
143.	ĐẶNG ĐÌNH KHAI	2000	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
144.	VŨ THỊ HOA	1998		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
145.	NGUYỄN VĂN GIANG	1979	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
146.	HOÀNG THỊ THIÊM	1985		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
147.	BÙI THỊ LÁNH	1946		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
148.	HOÀNG VĂN QUẢNG	1957	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
149.	VŨ THỊ MƯỜI	1966		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
150.	HOÀNG VĂN LINH	1987	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
151.	BÙI ĐỨC NHỎ	1971	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
152.	BÙI THỊ HƯƠNG	1976		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
153.	BÙI ĐỨC MINH	1997	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
154.	BÙI ĐỨC HIẾU	2002	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
155.	PHẠM VĂN CHUYÊN	1971	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
156.	NGUYỄN THỊ NHỦ	1977		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
157.	PHẠM VIỆT CUỒNG	2001	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
158.	BÙI VĂN LỊCH	1965	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
159.	HOÀNG THỊ LỤC	1969		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
160.	ĐẶNG THỊ VÉN	1941		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
161.	BÙI VĂN LÂM	1993	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
162.	ĐẶNG VĂN SƠN	1965	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
163.	PHẠM THỊ XOA	1965		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
164.	ĐẶNG ĐÌNH HÀ	1991	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
165.	ĐẶNG ĐÌNH HAI	1983	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
166.	AN THỊ THU	1986		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
167.	ĐẶNG THỊ CHÚC	1943		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
168.	NGUYỄN VĂN THOẢ	1970	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
169.	VŨ THỊ THO	1973		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
170.	NGUYỄN THỊ OANH	1997		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
171.	BÙI ĐỨC TỬ	1983	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
172.	NGUYỄN THỊ THƠM	1985		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
173.	ĐẶNG ĐÌNH RÔ	1972	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
174.	VŨ THỊ LƯỢNG	1971		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
175.	ĐẶNG THỊ THU HOÀI	2001		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
176.	BÙI KHÁNH TOÀN	1986	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
177.	NGUYỄN VĂN GIANG	1988	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
178.	PHẠM THỊ DIỆN	1956		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
179.	ĐẶNG ĐÌNH KHA	1930	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
180.	NGUYỄN THỊ HẢO	1927		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
181.	BÙI ĐỨC QUÝ	1973	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
182.	NGUYỄN THỊ NHŨ	1976		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
183.	BÙI THỊ QUỲNH	1997		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
184.	BÙI ĐỨC CẨM	2002	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
185.	HOÀNG HOA THẨM	1982	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
186.	VŨ THỊ HUỆ	1986		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
187.	HOÀNG VĂN TRƯỜNG	1941		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Dân tộc	Nghề nghịệp	Nơi cư trú		Bầu cử ĐBQH	Bầu cử đại biểu HĐND			Ghi chú
							Thường trú	Tạm trú		Tỉnh	Huyện	Xã	
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7a)	(7b)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
188.	PHẠM THỊ THẢO	1949		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
189.	ĐẶNG ĐÌNH LỊCH	1966	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
190.	VŨ THỊ THIỆP	1964		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
191.	ĐẶNG ĐÌNH TUYỀN	2000	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
192.	ĐẶNG ĐÌNH TUẤN	1965	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
193.	ĐẶNGTHỊ GẮM	1971		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
194.	ĐẶNG ĐÌNH TUẤN	1990	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
195.	VŨ THỊ HUỆ	1999		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
196.	NGUYỄN VĂN TAM	1963	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
197.	VŨ THỊ THUỜNG	1966		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
198.	NGUYỄN THỊ NHÂM	1990		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
199.	ĐẶNG ĐÌNH THÀNH	1947	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
200.	VŨ THỊ SÚU	1949		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
201.	ĐẶNG ĐÌNH THẠO	1974	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
202.	BÙI THỊ HỒNG	1976		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
203.	ĐẶNG PHƯƠNG NAM	1997	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
204.	ĐẶNG THỊ PHƯƠNG	1999		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
205.	ĐẶNG ĐÌNH THẬT	1978	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
206.	NGUYỄN THỊ CHI	1979		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
207.	ĐẶNG THỊ THU HIỀN	2000		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
208.	BÙI THỊ XUÂN	1940		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
209.	ĐẶNG THỊ TUỔI	1964		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
210.	PHẠM QUỐC KHÁNH	2002	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
211.	NGUYỄN VĂN LÊNH	1981	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
212.	NGÔ THỊ QUYÊN	1985		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
213.	NGUYỄN VĂN THỜI	1960	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
214.	TRẦN THỊ TƯƠI	1962		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
215.	NGUYỄN VĂN THÁI	1986	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
216.	NGUYỄN T THÙY DƯƠNG	1992		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
217.	HOÀNG VĂN NÚI	1957	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
218.	PHẠM THỊ THẠO	1958		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
219.	HOÀNG VĂN CAO	1984	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
220.	ĐẶNG ĐÌNH KHUYẾN	1961	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
221.	BÙI THỊ HIỀN	1964		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
222.	ĐẶNG ĐÌNH HẬU	1986	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
223.	NGUYỄN THỊ QUYÊN	1991		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
224.	NGUYỄN VĂN LẮNG	1972	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
225.	LÊ THỊ THÙY	1987		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
226.	NGUYỄN THỊ LỰA	1939		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
227.	NGUYỄN VĂN TỐI	1956	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
228.	NGUYỄN THỊ NGỌT	1958		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
229.	NGUYỄN THỊ VÂN	1996		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
230.	NGUYỄN VĂN TRÁNG	1997	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
231.	NGUYỄN THỊ HÁN	1978		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
232.	NGUYỄN THỊ LƯƠNG	1955		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
233.	NGUYỄN THỊ HOA	1978		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
234.	PHẠM VĂN THÁI	1974	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
235.	PHẠM NGỌC SƠN	2000	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
236.	TRẦN THỊ THẬT	1961	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Dân tộc	Nghề nghệp	Nơi cư trú		Bầu cử ĐBQH	Bầu cử đại biểu HĐND			Ghi chú
							Thường trú	Tạm trú		Tỉnh	Huyện	Xã	
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7a)	(7b)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
237.	BÙI THANH KỶ	1990	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
238.	VŨ THỊ HIỀN	1991		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
239.	NGUYỄN THỊ XOA	1933		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
240.	TRẦN NGỌC QUÝ	1987	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
241.	BÙI THỊ THƠ	1990		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
242.	TRẦN KHOA THÍCH	1963	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
243.	NGUYỄN THỊ MAI	1962		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
244.	HOÀNG VĂN NGÃI	1977	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
245.	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	1982		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
246.	HOÀNG THỊ QUỲNH	2001	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
247.	HOÀNG THỊ TRANG	05/3/2003		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
248.	HOÀNG VĂN NGHĨA	1946	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
249.	ĐỖ THỊ DINH	1947		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
250.	NGUYỄN THỊ NHÃN	1983		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
251.	BÙI XUÂN MẠNH	1945	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
252.	VŨ THỊ BĂNG	1971		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
253.	BÙI VĂN MỀ	1983	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
254.	BÙI THỊ NGỌC LY	2009		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
255.	ĐẶNG ĐÌNH LỤC	1963	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
256.	ĐẶNG THỊ NHANH	1968		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
257.	NGUYỄN THỊ NGUYỄN	1932		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
258.	TRẦN KHOA THOÁN	1985	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
259.	ĐẶNG THỊ LÀN	1988		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
260.	NGUYỄN THỊ NHỈ	1961		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
261.	TRẦN VĂN Ý	1960	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
262.	NGUYỄN THỊ THẢO	1960		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
263.	TRẦN THỊ THU	1993		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
264.	TRẦN VĂN THỨC	1998	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
265.	NGUYỄN XUÂN UÔNG	1969	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
266.	ĐẶNG THỊ KHOAI	1969		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
267.	NGUYỄN TUẤN VŨ	1993	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
268.	NGUYỄN XUÂN KHU	1999	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
269.	HOÀNG VĂN LAI	1979	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
270.	ĐẶNG THỊ BƯỚI	1980		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
271.	HOÀNG VĂN NHƯ	2001	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
272.	VŨ ĐÌNH THƠM	1960	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
273.	BÙI THỊ XIM	1961		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
274.	PHẠM XUÂN PHÒNG	1957	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
275.	NGUYỄN THỊ LIÊN	1959		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
276.	BÙI ĐÌNH VUI	1962	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
277.	BÙI THỊ LIÊN	1961		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
278.	BÙI ĐÌNH NHẬT	1987	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
279.	NGUYỄN XUÂN TIỀN	1973	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
280.	ĐÌNH THỊ XẾN	1976		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
281.	NGUYỄN XUÂN TUYÊN	1997	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
282.	ĐÌNH THỊ NGẠI	2001		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
283.	NGUYỄN T HỒNG HÀ	2006		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
284.	NGUYỄN VĂN DÂN	1940	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
285.	ĐẶNG THỊ ÁP	1917		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Dân tộc	Nghề nghệp	Nơi cư trú		Bầu cử ĐBQH	Bầu cử đại biểu HĐND			Ghi chú
							Thường trú	Tạm trú		Tỉnh	Huyện	Xã	
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7a)	(7b)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
286.	NGUYỄN TĂNG TRẠM	1958	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
287.	BÙI THỊ LÁI	1960		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
288.	BÙI VĂN TÚC	1969	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
289.	NGUYỄN THỊ LÁNH	1972		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
290.	BÙI THỊ HIỀN	1994		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
291.	BÙI THỊ HỒNG	2000		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
292.	AN THỊ TÂM	1952		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
293.	BÙI ĐỨC PHÒNG	1959	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
294.	VŨ THỊ GÁI	1960		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
295.	TRẦN TRUNG ĐỨC	1979	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
296.	BÙI THỊ XOAN	1979		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
297.	HOÀNG QUỐC TƯỜNG	1945	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
298.	PHAN THỊ PHÊ	1946		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
299.	HOÀNG VĂN LÂM	1987	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
300.	PHẠM THỊ HÒA	1989		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
301.	PHẠM DUY HẢI	1987	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
302.	VŨ THỊ HIỀN	1988		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
303.	PHẠM THỊ OANH	1973		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
304.	BÙI VĂN CA	1982	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
305.	TRẦN THỊ HIỀN	1988		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
306.	NGUYỄN VĂN QUÂN	1975	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
307.	VŨ THỊ THÙY	1977		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
308.	NGUYỄN VĂN KHU	1997	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
309.	BÙI ĐỨC NGỌC	1986	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
310.	PHẠM THỊ VÂN	1990		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
311.	ĐẶNG THỊ THÈM	1923		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
312.	VŨ ĐÌNH THOAN	1982	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
313.	NGUYỄN THỊ NHUNG	1987		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
314.	NGUYỄN THỊ KHUYÊN	1982		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
315.	TRẦN VĂN TÂN	1970	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
316.	TRƯƠNG THỊ YẾN	1956		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
317.	NGUYỄN VĂN BẦY	1954	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
318.	NGUYỄN THỊ THO	1957		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
319.	ĐẶNG THỊ HUỆ	1942		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
320.	ĐẶNG ĐÌNH ĐOÀN	1978	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
321.	NGUYỄN THỊ SÁNH	1981		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
322.	ĐẶNG ĐÌNH PHƯỚC	2002	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
323.	ĐẶNG ĐÌNH TRAI	1977	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
324.	TRẦN THỊ HUÊ	1980		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
325.	ĐẶNG ĐÌNH LÂM	2001	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
326.	PHẠM VĂN LANH	1963	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
327.	NGÔ THỊ ÊM	1966		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
328.	PHẠM VĂN TÙY	1989	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
329.	NHŨ THỊ HƯƠNG	1997		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
330.	PHẠM VĂN TRUNG	1991	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
331.	PHẠM THỊ NGOAN	1991		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
332.	ĐẶNG THỊ DU	1960		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
333.	ĐẶNG ĐÌNH VỸ	1956	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
334.	TẠ THỊ NGẮM	1956		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Dân tộc	Nghề nghịệp	Nơi cư trú		Bầu cử ĐBQH	Bầu cử đại biểu HĐND			Ghi chú
							Thường trú	Tạm trú		Tỉnh	Huyện	Xã	
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7a)	(7b)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
335.	ĐẶNG ĐÌNH ĐỘ	1983	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
336.	VŨ THỊ NGỌC	1988		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
337.	ĐẶNG ĐÌNH TIẾN	1985	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
338.	NGUYỄN THỊ ĐÀO	1993		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
339.	NGUYỄN VĂN TRÍ	1982	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
340.	PHẠM THỊ HẰNG	1984		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
341.	NGUYỄN VĂN CHÍN	1961	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
342.	VŨ THỊ CHÍN	1964		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
343.	NGUYỄN VĂN BẢO	1989	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
344.	NGUYỄN THỊ LOAN	1989		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
345.	ĐẶNG ĐÌNH TÍNH	1956	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
346.	KHÔNG THỊ GIỎI	1957		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
347.	BÙI ĐỨC HÒE	1947	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
348.	BÙI NGỌC TUÂN	1981	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
349.	PHẠM THỊ HUẾ	1986		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
350.	HOÀNG NGỌC BẮC	1983	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
351.	NGUYỄN THỊ OÁNH	1983		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
352.	PHẠM THỊ HOA	1979		X	Kinh	Giáo viên	Khu An Lạc		x	x	x	x	
353.	ĐẶNG THỊ NHUNG	1981		X	Kinh	Giáo viên	Khu An Lạc		x	x	x	x	
354.	NGUYỄN VĂN TÙNG	1982	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
355.	ĐẶNG ĐÌNH TỬ	1963	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
356.	NGÔ THỊ HIỀN	1966		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
357.	HOÀNG VĂN ẮNH	1946	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
358.	KIM THỊ LANH	1947		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
359.	ĐẶNG ĐÌNH KHÂM	1956	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
360.	TRẦN THỊ NỨC	1954		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
361.	LÊ VĂN NHẬT	1968	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
362.	ĐẶNG THỊ THANH	1968		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
363.	LÊ VĂN TOÀN	1990	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
364.	BÙI NGỌC THIÊM	1964	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
365.	ĐẶNG THỊ BẢO	1966		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
366.	BÙI ĐỨC TIỆP	1987	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
367.	PHẠM THỊ NGÂN	1990		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
368.	ĐẶNG THỊ LÀNH	1932		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
369.	NGUYỄN THỊ NHỘN	1953		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
370.	ĐẶNG ĐÌNH KIÊN	1961	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
371.	TRẦN THỊ MAY	1962		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
372.	ĐẶNG ĐÌNH TUYẾN	1988	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
373.	NGUYỄN VĂN SANG	1986	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
374.	KHÔNG THỊ TUYẾT	1988		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
375.	HOÀNG VĂN TIẾN	1976	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
376.	AN THỊ HỒNG	1977		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
377.	HOÀNG THỊ ÁNH	1998		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
378.	ĐẶNG TRUNG HUNG	1983	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
379.	BÙI THỊ HƯƠNG	1987		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
380.	HOÀNG VĂN DŨNG	1974	X		Kinh	Cán bộ	Khu An Lạc		x	x	x	x	
381.	NGUYỄN THỊ LÃNG	1976		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
382.	HOÀNG VĂN ĐỨC	1995	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
383.	HOÀNG T NHƯ QUỲNH	2002		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Dân tộc	Nghề nghịệp	Nơi cư trú		Bầu cử ĐBQH	Bầu cử đại biểu HĐND			Ghi chú
							Thường trú	Tạm trú		Tỉnh	Huyện	Xã	
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7a)	(7b)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
384.	AN THỊ MẠC	1963		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
385.	HOÀNG VĂN CẢNH	1988	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
386.	ĐỖ THỊ OANH	1990		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
387.	ĐẶNG DUY HỢP	1958	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
388.	NGUYỄN THỊ ĐĂNG	1959		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
389.	ĐẶNG THỊ THU	1991		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
390.	ĐẶNG HỒNG HUÂN	1981	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
391.	TRẦN THỊ HIỀN	1985		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
392.	VŨ VĂN MẬU	1971	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
393.	VŨ THỊ HIỀN	1976		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
394.	VŨ THỊ THU TRANG	1996		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
395.	VŨ THỊ NGỌC	2001		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
396.	NGUYỄN THỊ XUÊ	1937		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
397.	NGUYỄN VĂN QUÊ	1972	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
398.	ĐẶNG THỊ ĐÀO	1974		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
399.	NGUYỄN VĂN LÂM	1997	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
400.	BÙI THỊ BẮN	1942		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
401.	ĐẶNG ĐÌNH ĐIỆP	1983	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
402.	NGUYỄN THỊ DỤ	1986		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
403.	BÙI NGỌC THƯ	1967	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
404.	BÙI THỊ TRƠN	1969		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
405.	BÙI ĐỨC THUỜNG	1992	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
406.	BÙI VĂN LỢI	1995	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
407.	BÙI THỊ NÓN	1940		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
408.	HOÀNG THỊ CÚC	1971		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
409.	PHẠM VĂN VÀNG	1934		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
410.	ĐẶNG THỊ SON	1957		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
411.	ĐẶNG ĐÌNH NGỌC	1992	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
412.	ĐẶNG THỊ VÂN ANH	1995		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
413.	HOÀNG VĂN PHÒNG	1986	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
414.	VŨ THỊ NINH	1990		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
415.	VŨ VĂN MẠNH	1963	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
416.	PHẠM THỊ THẨM	1969		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
417.	VŨ VĂN CƯỜNG	1991	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
418.	NGUYỄN VĂN THẢO	1978		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
419.	NGUYỄN THỊ HẰNG	1980		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
420.	ĐẶNG ĐÌNH KHƯƠNG	1965	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
421.	KHÔNG THỊ HỒNG	1967		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
422.	ĐẶNG THỊ LOAN	1999		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
423.	ĐẶNG ĐÌNH HUYỀN	1956	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
424.	TRẦN THỊ CHUYỀN	1960		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
425.	ĐẶNG ĐÌNH SƠN	1962	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
426.	AN THỊ TIỀN	1956		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
427.	TRIỆU THỊ NGỌC	1988		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
428.	NGUYỄN VĂN THOAN	1958	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
429.	ĐẶNG THỊ NHỈ	1960		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
430.	VŨ VĂN MẬU	1964	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
431.	ĐẶNG THỊ TỪ	1968		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
432.	VŨ THỊ HUẾ	1991		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Dân tộc	Nghề nghệp	Nơi cư trú		Bầu cử ĐBQH	Bầu cử đại biểu HĐND			Ghi chú
							Thường trú	Tạm trú		Tỉnh	Huyện	Xã	
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7a)	(7b)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
433.	VŨ THỊ LUYẾN	1977		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
434.	ĐẶNG THỊ HẢI	1998	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
435.	BÙI NGỌC ĐỨC (THÀNH)	1980	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
436.	PHẠM HỒNG VÂN	1986		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
437.	PHÙNG VĂN ĐỨC	1992	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
438.	LÒ THỊ VÂN	1996		X	Thái	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
439.	ĐẶNG ĐÌNH THIÊN	1991	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
440.	NGUYỄN THỊ KHUYÊN	1989		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
441.	PHẠM THỊ NHUNG (TUÂN)	1968		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
442.	BÙI ĐỨC CƯ	1956	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
443.	NGUYỄN THỊ HÒA	1961		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
444.	VŨ CÔNG TRƯỞNG	1982	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
445.	BÙI THỊ LAN	1983		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
446.	BÙI ĐỨC MẠNH	1984	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
447.	TRƯƠNG THỊ HUYỀN	1987		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
448.	BÙI THỊ THƠM	1991		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
449.	BÙI VĂN ĐOAN	1962	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
450.	TRẦN THỊ NGHI	1960		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
451.	BÙI ĐỨC TRƯỜNG	03/2/1963	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
452.	BÙI THỊ NGÂN	1968		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
453.	BÙI ĐỨC TRUNG	1990	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
454.	TRẦN THỊ TUYẾT	1952		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
455.	NGUYỄN VĂN THÁI	1976	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
456.	PHẠM THỊ XIM	1988		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
457.	BÙI VĂN PHỤC	1958	X		Kinh	Hưu trí	Khu An Lạc		x	x	x	x	
458.	NGUYỄN THỊ LUYẾN	1963		X	Kinh	Hưu trí	Khu An Lạc		x	x	x	x	
459.	BÙI VĂN PHƯƠNG	1986	X		Kinh	Công nhân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
460.	BÙI THỊ HƯƠNG	1990		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
461.	BÙI VĂN THIỀU	1955	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
462.	VŨ THỊ HẠT	1958		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
463.	BÙI VĂN HOÀN	1983	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
464.	NGÔ THỊ HIÊN	1986		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
465.	BÙI VĂN HOAN	1981	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
466.	BÙI VĂN THUÁN	1990	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
467.	NGUYỄN THỊ THỦY	1987		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
468.	BÙI VĂN CHÍNH	1959	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
469.	VŨ THỊ HUYỀN	1960		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
470.	BÙI VĂN CHÍNH	1985	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
471.	NGUYỄN THỊ LOAN	1993		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
472.	BÙI ĐỨC SÁNH	1975	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
473.	HOÀNG THỊ LÊ	1975		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
474.	BÙI ĐỨC LONG	04/4/2003	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
475.	BÙI VĂN TAM	1959	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
476.	BÙI THỊ VUI	1965		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
477.	BÙI VĂN THANH	1989	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
478.	BÙI VĂN GIÁP	1986	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
479.	NGUYỄN THỊ NỀN	1993		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
480.	BÙI THỊ TAM	1958		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
481.	BÙI ĐỨC THƯỢNG	2000	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Dân tộc	Nghề nghịệp	Nơi cư trú		Bầu cử ĐBQH	Bầu cử đại biểu HĐND			Ghi chú
							Thường trú	Tạm trú		Tỉnh	Huyện	Xã	
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7a)	(7b)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
482.	NGUYỄN THỊ SÁU	1967		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
483.	NGUYỄN VĂN HÙNG	1992	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
484.	PHẠM T HỒNG BÍCH	1996		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
485.	BÙI THỊ CHẠT	1932		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
486.	QUÁCH THỊ SINH	1954		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
487.	BÙI VĂN THIÊN	1984	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
488.	HÀ THỊ TRANG	1987		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
489.	BÙI THỊ LAM	1964		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
490.	PHẠM THỂ KIẾT	1992	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
491.	PHẠM NG HUYỀN ANH			X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
492.	BÙI VĂN NGHIÊM	1966	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
493.	HOÀNG THỊ SÁU	1971		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
494.	NGUYỄN THỊ QUÁT	1935		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
495.	VŨ HUY TUỆ	1976	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
496.	ĐẶNG THỊ HƯƠNG	1979		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
497.	VŨ HUY TỈNH	1999	X		Kinh	Học sinh	Khu An Lạc		x	x	x	x	
498.	BÙI QUANG TUYẾN	1945	X		Kinh	Hưu trí	Khu An Lạc		x	x	x	x	
499.	ĐÀO THỊ LÂM	1959		X	Kinh	Hưu trí	Khu An Lạc		x	x	x	x	
500.	BÙI ĐỨC ĐƯƠNG	1951	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
501.	VŨ THỊ THÍCH	1956		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
502.	BÙI ĐỨC KHÔI	1991	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
503.	ĐẶNG THỊ GÁI	1960		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
504.	VŨ VĂN PHAN	1979	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
505.	PHẠM THỊ HOA	1985		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
506.	VŨ HUY TÀI	1960	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
507.	ĐẶNG THỊ TRO	1954		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
508.	ĐẶNG THỊ HỒ	1943		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
509.	VŨ VĂN ÚY	1976	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
510.	ĐẶNG THỊ MỸ	1976		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
511.	VŨ VĂN HẬU	1997	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
512.	AN THỊ PHƯƠNG	2000		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
513.	BÙI THỊ CHỜ	1964		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
514.	BÙI VĂN PHƯƠNG	1984	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
515.	VŨ THỊ THÁP	1984		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
516.	ĐẶNG ĐÌNH TRIỂN	1949	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
517.	ĐOÀN THỊ KHÊ	1950		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
518.	ĐẶNG ĐÌNH THIÊM	1983	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
519.	NGUYỄN THỊ LIÊU	1987		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
520.	ĐẶNG ĐÌNH CHUYỀN	1980	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
521.	VŨ THỊ OÁNH	1974		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
522.	VŨ MINH CHỮ	1932	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
523.	ĐẶNG ĐÌNH ĐỘNG	1967	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
524.	NGUYỄN THỊ MUỘN	1971		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
525.	VŨ THỊ HUÊ	1965		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
526.	BÙI THỊ NHINH	1966		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
527.	BÙI ĐỨC NAM	1994	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
528.	NGUYỄN THỊ THẨM	1955		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
529.	VŨ VĂN HẢI	1980	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
530.	VŨ THỊ NGỌC HIỀN	1990		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Dân tộc	Nghề nghịệp	Nơi cư trú		Bầu cử ĐBQH	Bầu cử đại biểu HĐND			Ghi chú
							Thường trú	Tạm trú		Tỉnh	Huyện	Xã	
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7a)	(7b)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
531.	VŨ VĂN HOÀN	1984	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
532.	VŨ THỊ THÊM	1985		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
533.	VŨ VĂN HỒ	1982	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
534.	ĐẶNG THỊ CHINH	1986		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
535.	ĐỖ THỊ TÝ	1970		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
536.	BÙI XUÂN BẮC	1965	X		Kinh	Cán bộ	Khu An Lạc		x	x	x	x	
537.	ĐẶNG THỊ OANH	1965		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
538.	ĐẶNG ĐÌNH VĨNH	1967	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
539.	PHẠM THỊ LIỄU	1964		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
540.	HOÀNG THỊ HUỆ	1641		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
541.	NGUYỄN VĂN TRIỆU	1987	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
542.	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	1995		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
543.	NGUYỄN VĂN PHU	1983	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
544.	KHÔNG THỊ LIÊN	1990		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
545.	BÙI VĂN SÔNG	1961	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
546.	ĐẶNG THỊ HUỜNG	1963		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
547.	BÙI ĐỨC HỒNG	1984	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
548.	NGUYỄN THỊ AN	1986		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
549.	BÙI ĐỨC QUANG	1987	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
550.	ĐẶNG THỊ TƯƠI (THÚY)	1966		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
551.	TẠ THỊ THẢO	1980		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
552.	BÙI VĂN HINH	1958	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
553.	NGUYỄN THỊ NỤ	1958		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
554.	BÙI VĂN HIỀN	1986	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
555.	VŨ THỊ BIỂN	1988		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
556.	BÙI VĂN VÀI	1965	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
557.	NGUYỄN THỊ NHI	1969		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
558.	BÙI VĂN VŨ	1990	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
559.	VŨ THỊ HUYỀN TRANG	1993		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
560.	ĐẶNG THỊ SÀO	1937		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
561.	BÙI VĂN LƯỢT	1963	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
562.	ĐÌNH THỊ THI	1968		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
563.	BÙI VĂN HỌC	1988	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
564.	BÙI THỊ LÝ	1964		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
565.	PHẠM QUANG BẰNG	1955	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
566.	BÙI THỊ TRIỆU	1970		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
567.	BÙI NGỌC HẬU	1990	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
568.	BÙI TRUNG HIẾU	1994	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
569.	BÙI THỂ NHÂM	1964	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
570.	ĐỖ THỊ ĐĂNG	1969		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
571.	ĐẶNG DUY HIẾU	1972	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
572.	VŨ THỊ THE	1978		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
573.	ĐẶNG VŨ HÀ TRANG	2001		X	Kinh	Học sinh	Khu An Lạc		x	x	x	x	
574.	HOÀNG THỊ THE	1969		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
575.	HOÀNG VĂN TÙNG	1997	X		Kinh	Công nhân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
576.	ĐẶNG ĐÌNH SẼ	1959	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
577.	NGUYỄN THỊ CHUNG	1964		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
578.	ĐẶNG ĐÌNH TUYÊN	1990	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
579.	ĐẶNG VĂN PHONG	1984	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Dân tộc	Nghề nghịệp	Nơi cư trú		Bầu cử ĐBQH	Bầu cử đại biểu HĐND			Ghi chú
							Thường trú	Tạm trú		Tỉnh	Huyện	Xã	
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7a)	(7b)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
580.	NGUYỄN THỊ MAI	1990		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
581.	BÙI VĂN MÁT	1966	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
582.	VŨ THỊ BÌNH	1974		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
583.	ĐẶNG ĐÌNH NĂM	1964	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
584.	ĐẶNG ĐÌNH LƯỢNG	1988	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
585.	BÙI THỊ MIỀN	1964		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
586.	TRẦN VĂN DUY	1987	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
587.	ĐẶNG THỊ THU HÀ	1990		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
588.	BÙI VĂN THUẬN	1976	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
589.	TRẦN THỊ HIỀN	1979		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
590.	NGUYỄN THỊ VÂN	1949		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
591.	ĐẶNG THỊ LỖI	1986		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
592.	BÙI THỊ VIN	1953		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
593.	ĐỖ THỊ SỎI	1936		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
594.	NGUYỄN VĂN THOAN	1974	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
595.	NGUYỄN VĂN THOẢN	1979	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
596.	ĐOÀN THỊ BẠT	1944		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
597.	ĐẶNG ĐỨC ANH	1972	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
598.	NGUYỄN THỊ HAY	1976		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
599.	ĐẶNG ĐÌNH HOÀNG	2001	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
600.	BÙI VĂN KHƯƠNG	1964	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
601.	PHẠM THỊ DUNG	1968		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
602.	BÙI VĂN TÙNG	1994	X		Kinh	Công nhân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
603.	TRẦN VĂN LÂM	1967	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
604.	HOÀNG THỊ LÂM	1966		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
605.	TRẦN VĂN LÂM	1989	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
606.	HOÀNG THỊ NGÂN	1958		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
607.	BÙI THỊ MÂY	1923		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
608.	ĐẶNG TRUNG DŨNG	1956	X		Kinh	Hưu trí	Khu An Lạc		x	x	x	x	
609.	TRẦN THỊ SÁNH	1963		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
610.	ĐẶNG TRUNG DUY	1987	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
611.	ĐẶNG ĐÌNH TRUNG	1995	X		Kinh	Bác sỹ	Khu An Lạc		x	x	x	x	
612.	BÙI T HƯƠNG MAI	1968		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
613.	BÙI THỊ THỦY TIÊN	2000		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
614.	VŨ THỊ GAY	1960		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
615.	VŨ THỊ TIỀN	1971		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
616.	BÙI ĐỨC NGHIỆM	1977	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
617.	ĐẶNG THỊ THẨM	1983		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
618.	BÙI ĐỨC TUẤN	2002	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
619.	BÙI ĐỨC NGÔI	1973	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
620.	NGUYỄN THỊ ÁNH	1979		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
621.	BÙI ĐỨC TOÀN	1998	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
622.	NGUYỄN TIẾN DUẬT	1944	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
623.	HOÀNG THỊ MEN	1940		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
624.	NGUYỄN THỊ TUYẾT	1964		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
625.	KHÔNG THỊ LAN	1996		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
626.	NGUYỄN THỊ HẬU	2001		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
627.	NGUYỄN XUÂN CHIÊM	1973	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
628.	NGUYỄN THỊ XINH	1975		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Dân tộc	Nghề nghệp	Nơi cư trú		Bầu cử ĐBQH	Bầu cử đại biểu HĐND			Ghi chú
							Thường trú	Tạm trú		Tỉnh	Huyện	Xã	
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7a)	(7b)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
629.	NGUYỄN VĂN TIẾN	1995	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
630.	NGUYỄN T THU THẢO	1999		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
631.	NGUYỄN VĂN TUYỀN	07/1/2003	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
632.	HOÀNG THỊ MUN	1936		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
633.	VŨ QUẢN KHU	1986	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
634.	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	1986		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
635.	HOÀNG TRƯỜNG TAM	1956	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
636.	PHẠM THỊ MẠ	1959		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
637.	VŨ THỊ HẠNH	1963		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
638.	NGUYỄN VĂN BA	1958	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
639.	PHẠM THỊ NHIÊN	1959		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
640.	NGUYỄN VĂN VINH	1986	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
641.	VŨ VĂN PHÊ	1951	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
642.	NGUYỄN THỊ NỤ	1950		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
643.	VŨ TUẤN PHƯƠNG	1980	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
644.	BÙI THỊ XIM	1981		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
645.	VŨ VĂN THUYỀN	1974	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
646.	PHẠM THỊ LÂN	1981		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
647.	ĐẶNG THỊ NGUYỆT	1930		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
648.	VŨ HUY CÔNG	1958	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
649.	LÊ THỊ HUYỀN	1965		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
650.	NGUYỄN VĂN CỬU	1968	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
651.	VŨ THỊ THOAN	1974		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
652.	NGUYỄN NHƯ HUY	1997	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
653.	VŨ VĂN OANH	1976	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
654.	VŨ TRUNG KIÊN	1998	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
655.	VŨ THỊ THỦY TIÊN	27/1/2003		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
656.	VŨ THỊ ĐOÁN	1942		X	Kinh	Hưu trí	Khu An Lạc		x	x	x	x	
657.	HOÀNG VĂN HỢP	1981	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
658.	HOÀNG THỊ NHUNG	1969		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
659.	PHÙNG T NHƯ QUỲNH	2002		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
660.	HOÀNG THỊ ĐÀO	1978		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
661.	HOÀNG THỊ ĐIỆP	1976		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
662.	BÙI ĐỨC MỸ	1995	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
663.	BÙI THỊ MAI ANH	2001		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
664.	NGUYỄN THỊ HẢO	1982		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
665.	HOÀNG THỊ THU AN	27/2/2003		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
666.	HOÀNG T NHƯ QUỲNH	2002		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
667.	BÙI VĂN LUẬT	1968	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
668.	PHẠM THỊ LIÊN	1967		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
669.	BÙI VĂN LUÂN	1998	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
670.	BÙI VĂN LỰT	1971	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
671.	ĐỖ THỊ HƯỜNG	1997		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
672.	BÙI THỊ LAN	2001		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
673.	NGUYỄN VĂN DƯ	1958	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
674.	VŨ THỊ THANH	1963		X	Kinh	Hưu trí	Khu An Lạc		x	x	x	x	
675.	NGUYỄN VĂN DỤ	1947	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
676.	ĐẶNG THỊ TỔ	1956		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
677.	NGUYỄN VĂN TOAN	1983	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Dân tộc	Nghề ngh nghiệp	Nơi cư trú		Bầu cử ĐBQH	Bầu cử đại biểu HĐND			Ghi chú
							Thường trú	Tạm trú		Tỉnh	Huyện	Xã	
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7a)	(7b)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
678.	HOÀNG VĂN QUỠ	1960	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
679.	ĐẶNG THỊ CHIÊN	1963		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
680.	HOÀNG QUỐC ĐỨC	1986	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
681.	VŨ THỊ THÚY NGÀ	1992		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
682.	NGUYỄN THỊ CÂY	1959		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
683.	NGUYỄN THỊ QUẠT	1937		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
684.	NGUYỄN VĂN THỦY	1965	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
685.	NGUYỄN VĂN THUẬN	1988	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
686.	BÙI THỊ TƯƠI	1989		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
687.	VŨ THỊ XUYỀN	1965		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
688.	VŨ ĐÌNH LỤC	1963	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
689.	VŨ THỊ LỎI	1962		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
690.	VŨ ĐÌNH TRUNG	1999	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
691.	ĐẶNG ĐÌNH BANG	1939	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
692.	ĐẶNG T PHƯƠNG ANH	2002		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
693.	ĐẶNG THỊ TÝ	1940		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
694.	ĐẶNG ĐÌNH HÓA	1971	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
695.	BÙI THỊ THƯ	1977		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
696.	ĐẶNG ĐÌNH TUẤN	1964	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
697.	PHẠM THỊ THOA	1971		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
698.	ĐẶNG ĐÌNH LINH	1994	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
699.	TRẦN THANH HÒA	1997		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
700.	TRẦN THỊ TÝ	1949		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
701.	VŨ VĂN THA	1980	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
702.	VŨ THỊ HÀ	1986		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
703.	VŨ VĂN TÁ	1979	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
704.	VŨ THỊ NHƯ	1984		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
705.	ĐẶNG THỊ HIỀN	1963		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
706.	ĐỖ THỊ NHƯỜNG	1968		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
707.	ĐẶNG ĐÌNH HẬU	1987	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
708.	HÀ THỊ TUYỀN	1990		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
709.	VŨ ĐÌNH CHIÊN	1969	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
710.	BÙI THỊ THE	1970		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
711.	VŨ THỊ HẠN	1939		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
712.	VŨ VĂN TÚ	1993	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
713.	ĐÀO THỊ LAN	1995		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
714.	VŨ THỊ THƯỚC	1958		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
715.	VŨ VĂN HIỆP	1990	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
716.	NGUYỄN THỊ LAN	1993		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
717.	VŨ VĂN HIẾN	1991	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
718.	ĐẶNG THỊ THẢO	1991		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
719.	KIM THỊ BỘ	1929		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
720.	HOÀNG QUỐC BỘ	1958	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
721.	NGUYỄN THỊ OÁNH	1969		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
722.	HOÀNG MINH NGỌC	1996	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
723.	HOÀNG QUỐC ĐÔNG	1967	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
724.	NGUYỄN THỊ NẾT	1969		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
725.	HOÀNG TRƯỜNG ĐẮC	1995	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
726.	HOÀNG TRƯỜNG THỊNH	1992	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Dân tộc	Nghề nghệp	Nơi cư trú		Bầu cử ĐBQH	Bầu cử đại biểu HĐND			Ghi chú
							Thường trú	Tạm trú		Tỉnh	Huyện	Xã	
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7a)	(7b)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
727.	BÙI THỊ LANH	1991		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
728.	NGUYỄN HỮU BẬT	1942	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
729.	ĐẶNG THỊ TÂM	1946		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
730.	NGUYỄN HỮU HƠN	1972	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
731.	NGUYỄN THỊ THỤY	1959	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
732.	NGUYỄN XUÂN HÙNG	1986	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
733.	VŨ THỊ HIỀN	1998		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
734.	TRẦN THỊ CHUYỀN	1967		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
735.	ĐẶNG VĂN LINH	1991	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
736.	ĐẶNG QUỐC BẢO	1995	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
737.	BÙI ĐỨC CÀN	1967	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
738.	NGUYỄN THỊ TÝ	1966		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
739.	BÙI ĐỨC CẨM	1993	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
740.	BÙI ĐỨC DUY	1969	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
741.	PHẠM VĂN XUÊ	1974		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
742.	BÙI ĐỨC LONG	1997	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
743.	BÙI ĐỨC MIÊN	1964	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
744.	NGUYỄN THỊ THOI	1969		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
745.	BÙI ĐỨC MIỀN	1990	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
746.	HOÀNG THỊ LƯƠNG	1991		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
747.	ĐẶNG ĐÌNH ĐỨC	1972	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
748.	BÙI THỊ HÒA	1978		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
749.	ĐẶNG KIỀU LINH	2001		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
750.	BÙI THỊ NGẬY	1937		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
751.	BÙI VĂN ĐOÀN	1966	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
752.	NGUYỄN THỊ HAY	1968		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
753.	BÙI VĂN TOÀN	1966	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
754.	NGUYỄN THỊ HÀ	2001		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
755.	NGUYỄN THỊ SÙNG	1969		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
756.	HOÀNG VĂN PHƯƠNG	1990	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
757.	HOÀNG VĂN THỨC	1997	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
758.	HOÀNG VĂN LĂNG	1970	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
759.	TRẦN THỊ XUYỀN	1972		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
760.	HOÀNG VĂN XUÂN	1994	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
761.	BÙI VĂN PHÙNG	1960	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
762.	NGUYỄN THỊ HUỜNG	1959		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
763.	BÙI MẠNH HÙNG	1986	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
764.	BÙI VĂN TRỌNG	1962	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
765.	BÙI THỊ PHAI	1968		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
766.	NGUYỄN THỊ CỎM	1931		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
767.	BÙI VĂN TOÀN	1990	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
768.	BÙI HUY TÙNG	1992	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
769.	BÙI VĂN TRUNG	1995	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
770.	PHẠM THỊ THU THẢO	1998		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
771.	ĐẶNG ĐÌNH QUANG	1963	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
772.	ĐÌNH THỊ HOA	1965		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
773.	ĐẶNG ĐÌNH MINH	1988	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
774.	NGUYỄN THÁI HÀ	1988		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
775.	LÊ VĂN YÊN	1956	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Dân tộc	Nghề nghịệp	Nơi cư trú		Bầu cử ĐBQH	Bầu cử đại biểu HĐND			Ghi chú
							Thường trú	Tạm trú		Tỉnh	Huyện	Xã	
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7a)	(7b)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
776.	NGUYỄN THỊ VO	1958		X	Kinh	Hưu trí	Khu An Lạc		x	x	x	x	
777.	LÊ VĂN VIỆT	1984	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
778.	LÊ THỊ XUYỀN	1985		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
779.	VŨ VĂN THÈM	1968	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
780.	ĐẶNG THỊ THOAN	1971		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
781.	VŨ VĂN TRUNG	1990	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
782.	VŨ THỊ HỒNG NHUNG	1990		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
783.	HOÀNG QUỐC THỢI	1937	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
784.	ĐẶNG THỊ YẾN	1926		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
785.	HOÀNG VĂN CHÂM	1963	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
786.	NGÔ THỊ THẠO	1968		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
787.	HOÀNG VĂN TÌNH	1989	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
788.	KHÔNG THỊ HOAN	1994		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
789.	HOÀNG VĂN THẾP	1973	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
790.	ĐẶNG THỊ THƠM	1975		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
791.	HOÀNG QUỐC QUÂN	1965	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
792.	ĐẶNG THỊ ĐUỘC	1972		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
793.	HOÀNG THỊ MỀM	1970		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
794.	HOÀNG THỊ BÌNH	1951		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
795.	HOÀNG THỊ THƯƠNG	1966		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
796.	VŨ VĂN HIẾU	1966	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
797.	NGUYỄN THỊ TOAN	1969		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
798.	VŨ VĂN CỪ	1992	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
799.	MẠC THỊ HƯNG	1993		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
800.	BÙI THỊ MIỆT	1935		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
801.	VŨ VĂN THÀNH	1952	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
802.	TRẦN THỊ LUYẾN	1950		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
803.	VŨ VĂN THỌ	1978	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
804.	PHẠM THỊ NHUNG	1980		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
805.	VŨ THỊ MINH HÀNG	2002		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
806.	BÙI ĐỨC HUỲNH	1973	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
807.	NGUYỄN THỊ ĐỦ	1975		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
808.	BÙI ĐỨC HOÀNG	1993	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
809.	HOÀNG THỊ SẮC	1942		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
810.	VŨ VĂN THUYỀN	1979	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
811.	NGUYỄN THỊ HÁT	1980		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
812.	VŨ VĂN PHÚ	1975	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
813.	TẠ THỊ HƯƠNG	1978		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
814.	VŨ VĂN HUÂN	1997	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
815.	VŨ VĂN HOAN	1997	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
816.	BÙI VĂN KẾT	1970	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
817.	HOÀNG THỊ XOAN	1972		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
818.	BÙI VĂN HIẾU	1999	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
819.	PHẠM THỊ BĂNG	1964		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
820.	PHAN THỊ HUỆ	1978		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
821.	NGUYỄN THỊ MÙI	1939		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
822.	HOÀNG VĂN CA	1967	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
823.	NGUYỄN THỊ HOẢN	1969		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
824.	HOÀNG VĂN HÁT	1991	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Dân tộc	Nghề nghịệp	Nơi cư trú		Bầu cử ĐBQH	Bầu cử đại biểu HĐND			Ghi chú
							Thường trú	Tạm trú		Tỉnh	Huyện	Xã	
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7a)	(7b)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
825.	HOÀNG VĂN CƯƠNG	1995	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
826.	HOÀNG VĂN TUYỀN	1987	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
827.	LÊ THỊ HUYỀN TRANG	1993		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
828.	VŨ THỊ NHẠN	1952		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
829.	HOÀNG VĂN VÊ	1954	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
830.	BÙI THỊ GÁI	1949		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
831.	HOÀNG VĂN ĐOẠT	1987	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
832.	VŨ THỊ THƠM	1991		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
833.	HOÀNG VĂN HIỆP	1982	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
834.	NGUYỄN THỊ NỮ	1984		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
835.	HOÀNG VĂN ĐỊNH	1984	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
836.	LÊ THỊ MEN	1985		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
837.	VŨ HỒNG KIỀU	1952	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
838.	PHẠM THỊ NINH	1953		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
839.	NGUYỄN THỊ NGỌC	1992		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
840.	ĐẶNG THỊ NGÀ	1952		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
841.	ĐẶNG ĐÌNH TUY	1977	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
842.	BÙI THỊ HUỆ	1976		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
843.	ĐÌNH THỊ VIỆN	1957		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
844.	ĐẶNG ĐÌNH TOÀN	1983	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
845.	NGUYỄN THỊ ÁNH	1989		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
846.	VŨ VĂN TRUNG	1986	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
847.	ĐỖ THỊ DINH	1988		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
848.	NGUYỄN THỊ MẠNH	1957		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
849.	VŨ VĂN QUÝ	1982	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
850.	KIM THỊ NHÀI	1987		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
851.	VŨ ĐÌNH CÔNG	1942	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
852.	NGUYỄN THỊ NỤ	1946		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
853.	VŨ ĐÌNH NHẬT	1981	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
854.	HOÀNG T HỒNG GẮM	1984		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
855.	ĐẶNG XUÂN CHÍNH	1959	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
856.	PHẠM THỊ NGỌ	1966		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
857.	ĐẶNG ĐÌNH ĐĂNG	1989	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
858.	TRẦN THỊ LAN ANH	1991		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
859.	NGUYỄN VĂN THỜI	1947	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
860.	TRẦN THỊ MINH	1947		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
861.	NGUYỄN VĂN THỨC	1990	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
862.	BÙI THỊ VÂN	1952		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
863.	TRƯƠNG THỊ HOÀI	1977		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
864.	ĐÌNH THỊ HƯƠNG	1981		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
865.	LÊ THỊ QUỲNH	2000		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
866.	NGUYỄN THỊ LOAN	1951		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
867.	PHẠM XUÂN LIỆU	1975	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
868.	BÙI THỊ NỮ	1981		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
869.	PHẠM XUÂN LIÊU	1974	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
870.	TRẦN THỊ QUEN	1976		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
871.	PHẠM XUÂN THIÊN	17/3/2003	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
872.	PHẠM THỊ HUẾ	2000		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
873.	PHẠM XUÂN LÂM	1995	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Dân tộc	Nghề nghịệp	Nơi cư trú		Bầu cử ĐBQH	Bầu cử đại biểu HĐND			Ghi chú
							Thường trú	Tạm trú		Tỉnh	Huyện	Xã	
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7a)	(7b)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
874.	PHẠM THỊ LIÊN	2004		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
875.	VŨ ĐÌNH THANH	1666	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
876.	BÙI THỊ ĐÔNG	1969		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
877.	VŨ THỊ DUNG	1995		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
878.	VŨ ĐÌNH HIẾU	1998	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
879.	ĐẶNG ĐÌNH ĐÔNG	1975	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
880.	LÊ THỊ HON	1976		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
881.	ĐẶNG ĐÌNH ĐỦ	1996	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
882.	TRẦN THỊ TRANG	1998		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
883.	NGUYỄN THỊ GÁI	1939		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
884.	VŨ VĂN HÙNG	1968	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
885.	NGÔ THỊ THÚY	1972		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
886.	VŨ VĂN HẢO	1992	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
887.	TRẦN KHOA NĂM	1971	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
888.	NGUYỄN THỊ SỬA	1971		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
889.	TRẦN KHOA HẬU	1993	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
890.	VŨ THỊ HẰNG	1996		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
891.	NGUYỄN VĂN DỰ	1954	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
892.	AN THỊ NHINH	1955		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
893.	NGUYỄN VĂN DOANH	1992	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
894.	HOÀNG VĂN NAM	1979	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
895.	PHẠM THỊ THẢO	1983		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
896.	HOÀNG VĂN LONG	1983	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
897.	VŨ THỊ BÉ	1978		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
898.	HOÀNG VĂN TỨ	1983	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
899.	TRƯƠNG T ANH ĐÀO	1993		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
900.	HOÀNG VĂN ĐỦ	1994	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
901.	BÙI VĂN TỈNH	1966	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
902.	BÙI THỊ MÙA	1969		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
903.	BÙI VĂN HỌC	1992	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
904.	PHẠM THỊ HUỆ	1992		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
905.	BÙI ĐỨC THỨ	1967	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
906.	NGÔ THỊ THANH	1971		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
907.	BÙI THỊ LOAN	1999		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
908.	BÙI ĐỨC SÁU	1970	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
909.	ĐẶNG THỊ TỎ	1969		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
910.	BÙI ĐỨC TÚ	1993	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
911.	BÙI ĐÌNH CHUÂN	1990	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
912.	NGÔ THỊ TRÒN	1992		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
913.	ĐẶNG THỊ THÔNG	1957		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
914.	BÙI ĐỨC THUÁN	1966	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
915.	KHÔNG THỊ XUYẾN	1969		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
916.	BÙI ĐỨC KÝ	1934	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
917.	ĐẶNG THỊ HẸN	1938		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
918.	VŨ VĂN QUẾ	1958	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
919.	TRẦN THỊ ĐÔNG	1962		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
920.	VŨ THỊ QUYÊN	1998		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
921.	BÙI ĐỨC TUYẾN	1970	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
922.	PHẠM THỊ THÊU	1973		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Dân tộc	Nghề nghịệp	Nơi cư trú		Bầu cử ĐBQH	Bầu cử đại biểu HĐND			Ghi chú
							Thường trú	Tạm trú		Tỉnh	Huyện	Xã	
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7a)	(7b)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
923.	BÙI ĐỨC HỮU	1994	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
924.	BÙI ĐỨC QUYẾN	1998	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
925.	BÙI ĐỨC NHÊ	1971	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
926.	PHẠM THỊ NHAN	1982		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
927.	BÙI ĐỨC CƯƠNG	2002	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
928.	BÙI ĐỨC TUẤN	1963	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
929.	TRẦN THỊ BÉ	1963		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
930.	BÙI ĐỨC TUYẾN	1976	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
931.	VŨ THỊ LƯƠNG	1977		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
932.	BÙI ĐỨC BẢNG	1997	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
933.	BÙI ĐỨC TIÊM	1987	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
934.	NGUYỄN THỊ NINH	1989		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
935.	VŨ XUÂN TÀI	1969	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
936.	HOÀNG THỊ LÁNH	1971		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
937.	VŨ XUÂN ĐIẾP	1990	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
938.	VŨ XUÂN CẢNH	1992	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
939.	ĐẶNG THỊ LÁ	1927		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
940.	VŨ HUY TOẠI	1975	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
941.	ĐẶNG HỒNG TƯƠI	1981		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
942.	VŨ T PHƯƠNG THUY	1999		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
943.	BÙI ĐỨC THỨ	1979	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
944.	TRẦN THỊ THẾ	1983		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
945.	ĐẶNG ĐÌNH HẢI	1988	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
946.	TRẦN THỊ ĐÀ	1989		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
947.	NGUYỄN THỊ LƯỢNG	1950		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
948.	ĐẶNG ĐÌNH ĐỊNH	1977	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
949.	PHẠM THỊ BẢNG	1978		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
950.	ĐẶNG ĐÌNH BIÊN	2000	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
951.	VŨ HUY LAI	1984	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
952.	NGÔ THỊ THÚY	1988		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
953.	ĐẶNG ĐÌNH HƯNG	1991	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
954.	NGUYỄN THỊ THU HÀ	1994		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
955.	BÙI VĂN LAI	1990	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
956.	PHẠM THỊ HÒA	1991		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
957.	ĐẶNG ĐÌNH PHÚ	1973	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
958.	ĐẶNG ĐÌNH PHONG	2000		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
959.	ĐẶNG ĐÌNH LOÁT	1966	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
960.	NGUYỄN THỊ SÁU	1966		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
961.	ĐẶNG ĐÌNH HÒA	1989	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
962.	BÙI VĂN CẢN	1987	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
963.	BÙI THỊ DUNG	1981		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
964.	ĐẶNG ĐÌNH RỒNG	1976	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
965.	NGUYỄN THỊ THANH	1986		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
966.	NGUYỄN THỊ TOÀN	1947		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
967.	TRẦN VĂN THẮNG	1971	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
968.	NGUYỄN THỊ ANH	1969		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
969.	TRẦN THỊ THÚY	1995		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
970.	BÙI MINH NGỌC	1981	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
971.	NGUYỄN THỊ MAI	1981		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Dân tộc	Nghề nghệp	Nơi cư trú		Bầu cử ĐBQH	Bầu cử đại biểu HĐND			Ghi chú
							Thường trú	Tạm trú		Tỉnh	Huyện	Xã	
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7a)	(7b)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
972.	ĐẶNG ĐÌNH VƯƠNG	1960	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
973.	NGÔ THỊ MỸ	1962		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
974.	ĐẶNG ĐÌNH QUYÊN	1986	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
975.	NGUYỄN T NGỌC HÂN	1990		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
976.	PHẠM THỊ GÁI	1942		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
977.	PHẠM VĂN NAM	1975	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
978.	BÙI THỊ TIẾP	1976		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
979.	PHẠM QUỐC KHÁNH	2002	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
980.	TRẦN VĂN TUYỀN	1988	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
981.	NGUYỄN THỊ LOAN	1990		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
982.	TRẦN VĂN TIẾN	1982	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
983.	NGUYỄN THỊ THẨM	1985		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
984.	TRẦN VĂN TUYỀN	1983	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
985.	ĐỖ THỊ HUƠNG	1987		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
986.	TRẦN VĂN TÚ	1977	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
987.	TRẦN THỊ MÁI	1978		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
988.	TRẦN THANH TRUNG	1999	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
989.	TRẦN TRUNG DŨNG	2001	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
990.	BÙI VĂN ĐỎA	1966	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
991.	ĐẶNG THỊ NHUNG	1969		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
992.	HOÀNG QUỐC LONG	1969	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
993.	BÙI THỊ TƯƠI	1973		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
994.	BÙI ĐỨC LONG	1994	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
995.	NGUYỄN THU TRANG	1996		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
996.	BÙI VĂN GIA	1969	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
997.	ĐẶNG THỊ TUYỀN	1969		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
998.	BÙI THỊ NHI	1998		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
999.	BÙI THỊ HÀ	1995		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
1000.	BÙI THỊ GAI	1926		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
1001.	NGUYỄN VĂN VỤ	1963	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
1002.	BÙI THỊ VIỆN	1968		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
1003.	NGUYỄN THỊ THIÊN	1988		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
1004.	NGUYỄN VĂN THỦ	1992	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
1005.	NGUYỄN VĂN BIÊN	1969	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
1006.	PHẠM THỊ NHÂM	1977		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
1007.	NGUYỄN VĂN BIỂU	1996	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
1008.	NGUYỄN THỊ THỊNH	2001		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
1009.	PHẠM KHÁNH HUYỀN	1996		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
1010.	NGUYỄN VĂN THƠ	1972	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
1011.	PHẠM THỊ THẬT	1972		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
1012.	NGUYỄN THỊ HOA	2001		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
1013.	NGUYỄN VĂN THẢO	1994	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
1014.	NGUYỄN VĂN THIÊN	1983	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
1015.	NGÔ THỊ ĐƯỢC	1981		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
1016.	NGUYỄN VĂN TUẤN	1970	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
1017.	ĐỖ THỊ THƠM	1973		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
1018.	NGUYỄN VĂN NGỌC	1993	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
1019.	NGUYỄN VĂN TÚ	1999	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
1020.	NGUYỄN THỊ THU HÀ	2001		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Dân tộc	Nghề nghịệp	Nơi cư trú		Bầu cử ĐBQH	Bầu cử đại biểu HĐND			Ghi chú
							Thường trú	Tạm trú		Tỉnh	Huyện	Xã	
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7a)	(7b)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
1021.	BÙI VĂN BẠN	1969	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
1022.	TRẦN THỊ ĐÓN	1971		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
1023.	BÙI VĂN HUÂN	1991	X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
1024.	BÙI THỊ KẾT	1996S		X	Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
1025.	BÙI VĂN HIẾU		X		Kinh	Nông dân	Khu An Lạc		x	x	x	x	
	Tổng số		489	53 6									

Tổng số cử tri của khu vực bỏ phiếu là:

1025

người; trong đó có: 489 Nam; 536 Nữ

- Cử tri tham gia bầu cử ĐBQH:

1025

người;

- Cử tri tham gia bầu cử đại biểu HĐND cấp tỉnh:

1025

người;

- Cử tri tham gia bầu cử đại biểu HĐND cấp huyện:

1025

người;

- Cử tri tham gia bầu cử đại biểu HĐND cấp xã:

1025

người;

Danh sách này được lập tại UBND thị trấn Thanh Miện, ngày 09 tháng 4 năm 2021

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH

Đỗ Quý Can